

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 33/2021/HS - ST.
Ngày: 21-5-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Mỹ Liên;

Bà Nguyễn Thị Liêm.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q, sinh năm 1992, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố LA, phường LH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ tên Trần Thị Thanh T và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 28-01-2021, chuyển tạm giam từ ngày 03-02-2021 cho đến nay; bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992; nơi cư trú tại: Khu phố LA, phường LH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 28-01-2021, tại khu phố AT, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Phạm Văn Q đang tàng trữ trái phép 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là chất ma túy, ký hiệu M1) trong túi quần phía trước bên phải của Q.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ ngày 28-01-2021, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Q đón xe buýt đến khu vực xã TLT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Tín (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 200.000 đồng. Khi Q về đến ngã tư AB thuộc khu phố AB, phường AT, thị xã TB thì gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 nhờ chở về nhà. Đ điều khiển xe mô tô biển số 70L1-772.63 chở Q về khu vực thuộc khu phố AT, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an thị xã Trảng Bàng kiểm tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 03-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2369 gam.

Cáo trạng số 29/CT-VKSTrB ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù.

Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ số: 164/KL-KTHS; 01 bật lửa Zippo màu bạc; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555; 01 ống thủy tinh trong suốt.

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu MI, màu bạc.

Tại phiên tòa bị cáo Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Q là người nghiện ma túy nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về cất giấu trong người để sử dụng dần. Chính vì vậy, Q đón xe buýt đến khu vực xã TLT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Tín (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 200.000 đồng cất giấu trong người. Trên đường về nhà đến khu vực khu phố AT, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, bị Công an thị xã Trảng Bàng kiểm tra bắt quả tang Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,2369 gam chất ma túy, loại Methamphetamine.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 03-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2369 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Cụ thể, bị cáo biết việc cất giấu chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, cất giấu trong người nhằm mục đích để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có ông nội Phạm Văn Đ là Liệt sĩ. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thị xã Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với gói niêm phong ghi vụ số: 164/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định; bên trong có chứa chất ma túy là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bật lửa, 01 vỏ bao thuốc, 01 ống thủy tinh thu của bị cáo không liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu MI, màu bạc thu của bị cáo. Bị cáo sử dụng liên lạc mua chất ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-01-2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu MI, màu bạc, số IMEI: 863060035761345, bên trong có sim số: 0966262792 (đã qua sử dụng, bể màn hình).

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong ghi vụ số: 164/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Nguyễn Văn Đ. Sau giám định bên trong còn lại 0,1641 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; 01 bật lửa Zippo màu bạc (đã qua sử dụng); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 (đã qua sử dụng); 01 ống thủy tinh trong suốt.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm